

Nghệ An, ngày 29 tháng 02 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Kế hoạch trợ giúp pháp lý
trên địa bàn tỉnh Nghệ An năm 2016.

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Trợ giúp pháp lý ngày 29/6/2006;

Căn cứ Nghị định số 07/2007/NĐ-CP ngày 12/01/2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý;

Căn cứ Chỉ thị số 35/2006/CT-TTg ngày 13/10/2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc triển khai thi hành Luật Trợ giúp pháp lý;

Căn cứ Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 01/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án đổi mới công tác trợ giúp pháp lý đoạn 2015-2025;

Căn cứ Quyết định số 1543/QĐ-BTP ngày 24/8/2015 của Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch triển khai Đề án đổi mới công tác trợ giúp pháp lý giai đoạn 2015-2025;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 149/TTr-STP ngày 19 tháng 02 năm 2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch trợ giúp pháp lý trên địa bàn tỉnh Nghệ An năm 2016.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp; Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các Ban, Ngành có liên quan; Giám đốc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /s. *lq*

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Bộ Tư pháp (báo cáo);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh (báo cáo);
- Chủ tịch, các Phó CT UBND tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lưu: VT. Công báo.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Xuân Đại

KẾ HOẠCH

Công tác Trợ giúp pháp lý trên địa bàn tỉnh nghệ An năm 2016

(Ban hành Kèm theo Quyết định số: **557/QĐ-UBND**
ngày **29** tháng **02** năm **2016** của **UBND tỉnh Nghệ An**)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nhằm thực hiện có hiệu quả chính sách trợ giúp pháp lý miễn phí cho đối tượng được trợ giúp pháp lý, tạo điều kiện cho đối tượng được trợ giúp pháp lý nắm vững quyền, nghĩa vụ của mình, chủ động tiếp cận các chính sách trợ giúp pháp lý của nhà nước, góp phần nâng cao dân trí, ý thức chấp hành pháp luật, bảo vệ pháp chế xã hội chủ nghĩa;

- Tăng cường sự phối hợp của các ngành, các cấp, các tổ chức, đoàn thể để hoạt động trợ giúp pháp lý triển khai sâu rộng, đáp ứng nhu cầu của người được hưởng chính sách ưu đãi của nhà nước về trợ giúp pháp lý trong năm 2016.

2. Yêu cầu

- Việc thực hiện trợ giúp pháp lý phải đúng phạm vi, đối tượng, nội dung theo quy định của Luật TGPL và các văn bản hướng dẫn thi hành;

- Kế hoạch triển khai công tác trợ giúp pháp lý trên địa bàn tỉnh năm 2016 phải đáp ứng yêu cầu phục vụ nhiệm vụ chính trị và phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương;

- Sử dụng tiết kiệm, có hiệu quả nguồn kinh phí nhưng đảm bảo chất lượng vụ việc TGPL.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Thực hiện có hiệu quả các hoạt động trợ giúp pháp lý

1.1 Về cung cấp cấp dịch vụ trợ giúp pháp lý

a) Thực hiện đồng bộ các hình thức trợ giúp pháp lý, chú trọng thực hiện có hiệu quả hình thức tư vấn pháp luật tại trụ sở, tư vấn tiền tố tụng, đặc biệt là hình thức tham gia tố tụng, đại diện ngoài tố tụng.

- Tư vấn pháp luật: Tăng số lượng và chất lượng vụ việc TGPL thực hiện bằng hình thức tư vấn pháp luật tại trụ sở Văn phòng Trung tâm và Chi nhánh; đẩy mạnh hình thức tư vấn tiền tố tụng đảm bảo quyền trợ giúp pháp lý của người được trợ giúp pháp lý; quan tâm phát triển hoạt động tư vấn pháp luật của đội ngũ cộng tác viên cơ sở để đáp ứng kịp thời nhu cầu TGPL tại chỗ của người dân.

- Tham gia tố tụng: Tập trung thực hiện vụ việc TGPL bằng hình thức tham gia tố tụng, đặc biệt là trong lĩnh vực tố tụng hình sự, dân sự và hôn nhân và gia đình.

Giải pháp để tăng số lượng vụ việc tham gia tố tụng cụ thể như sau: Cử các Trợ giúp viên pháp lý, Luật sư là cộng tác viên có đủ năng lực tham gia bào chữa, đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp khi có yêu cầu TGPL trong các vụ án mà người được TGPL là các đương sự, bị can, bị cáo, người có quyền và nghĩa vụ liên quan có yêu cầu; Ưu tiên hỗ trợ đối tượng đặc thù là người chưa thành niên, người khuyết tật, người bị nhiễm HIV ...

- Đại diện ngoài tố tụng: Theo yêu cầu của đối tượng được TGPL, Trung tâm cử người thực hiện TGPL làm đại diện ngoài tố tụng để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người được TGPL.

- Hòa giải, xác minh, kiến nghị: Phối hợp với các Tổ hòa giải ở các xã, phường, thị trấn để tiếp cận và thực hiện các vụ việc TGPL. Khuyến khích luật sư là cộng tác viên tham gia hoạt động hòa giải; tăng số lượng vụ việc xác minh, kiến nghị bằng văn bản với cơ quan nhà nước có thẩm quyền về các vấn đề liên quan đến thi hành pháp luật, chú trọng khai thác vụ việc từ nguồn cộng tác viên tại cơ sở.

- Các hình thức TGPL khác: thực hiện khi có yêu cầu TGPL.

Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp (Trung tâm TGPL nhà nước)

Đơn vị phối hợp: các cơ quan tiền hành tố tụng, các Sở, Ban, Ngành và UBND các cấp.

Thời gian thực hiện: Cả năm

b) Vụ việc TGPL thực hiện phải đảm bảo chất lượng, tuân thủ nghiêm chỉnh các tiêu chuẩn chất lượng vụ việc TGPL theo quy định của Bộ tiêu chuẩn tại Thông tư 02/2013/TT-BTP.

Đơn vị thực hiện: Trung tâm TGPL chỉ đạo, hướng dẫn đội ngũ người thực hiện TGPL.

Thời gian thực hiện: Cả năm

1.2 Nâng cao hiệu quả hoạt động TGPL lưu động

Nắm bắt nơi có nhu cầu TGPL lưu động thực sự. Thực hiện khảo sát nhu cầu TGPL để định hướng nội dung tuyên truyền, tư vấn pháp luật một cách thiết thực; Phối hợp chặt chẽ giữa chính quyền các cấp với Trung tâm và các Chi nhánh khi tổ chức lưu động, đảm bảo triển khai được 08 -10 đợt TGPL lưu động theo ngân sách địa phương; Xử lý kịp thời, có hiệu quả các vụ việc TGPL đã tiếp nhận, thụ lý sau các đợt TGPL lưu động, hoàn thiện hồ sơ nghiệp vụ theo đúng quy định.

Đơn vị chủ trì: Trung tâm TGPL chủ trì

Đơn vị phối hợp: UBND các huyện, UBND các xã trên địa bàn tỉnh.

Thời gian thực hiện: Cả năm

2. Thực hiện có hiệu quả công tác phối hợp trong hoạt động TGPL

2.1 Hoạt động phối hợp liên ngành về TGPL

a) Tham mưu kiện toàn Hội đồng phối hợp liên ngành, Tổ thư ký giúp Hội đồng phối hợp liên ngành trong hoạt động tổ tụng.

Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp

Đơn vị phối hợp: Trung tâm TGPL và các cơ quan tiến hành tố tụng

Thời gian thực hiện: Quý I/2016

b) Tham mưu xây dựng và thực hiện tốt Kế hoạch hoạt động của Hội đồng phối hợp liên ngành về TGPL trong hoạt động tố tụng tinh năm 2016 để triển khai có hiệu quả Thông tư liên tịch số 11/2013/TTLT-BTC-BTP-BCA-BQP-VKSNDTC-TANDTC. Để thực hiện tốt nhiệm vụ phối hợp về TGPL, giao chỉ tiêu mỗi cơ quan tiến hành tố tụng cấp huyện giới thiệu tối thiểu 40% số người thuộc diện được TGPL cho tổ chức TGPL.

Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp

Đơn vị phối hợp: Trung tâm TGPL và các cơ quan tố tụng

Thời gian thực hiện: Theo tiến độ Kế hoạch phối hợp.

c) Thực hiện niêm yết danh sách Trợ giúp viên pháp lý, luật sư là cộng tác viên pháp lý tại trụ sở của cơ quan tiến hành tố tụng để người được TGPL biết và lựa chọn.

Đơn vị chủ trì: Trung tâm TGPL

Đơn vị phối hợp: các cơ quan tiến hành tố tụng

Thời gian thực hiện: Quý I/2016

2.2 Hoạt động phối hợp với Cựu Chiến binh tỉnh

Xây dựng và thực hiện Kế hoạch phối hợp về TGPL giữa Hội Cựu chiến binh tỉnh và Trung tâm TGPL năm 2016 theo quy định Thông tư liên tịch số 02/2008/TTLT-BTP-TWHCCBVN ngày 09/6/2008 của Bộ Tư pháp và Trung ương Hội Cựu chiến binh Việt Nam và Chương trình phối hợp số 195/CTPH ngày 17/8/2009 giữa Hội Cựu chiến binh tỉnh và Trung tâm TGPL nhà nước tỉnh Nghệ An về TGPL với Cựu chiến binh

Đơn vị chủ trì: Trung tâm TGPL

Đơn vị phối hợp: Hội Cựu chiến binh tỉnh

Thời gian thực hiện: Kế hoạch xây dựng trong Quý I/2016, Nội dung phối hợp thực hiện theo tiến độ Kế hoạch

2.3 Hoạt động phối hợp với Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh

Xây dựng Kế hoạch để tuyên truyền về TGPL; thực hiện TGPL cho người khuyết tật, người có công, chính sách trợ cấp xã hội...

Đơn vị thực hiện: Sở Tư pháp

Đơn vị phối hợp: Trung tâm TGPL, Sở Lao động Thương binh và Xã hội, các Sở ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố, thị xã.

Thời gian thực hiện: Cả năm

2.4 Phối hợp với Sở Y tế triển khai Kế hoạch phối hợp trong hoạt động phòng, chống HIV/AIDS, hỗ trợ và trợ giúp pháp lý cho người nhiễm HIV trên địa bàn tỉnh

Đơn vị thực hiện: Sở Tư pháp, Sở Y Tế

Thời gian thực hiện: Cả năm

3. Tăng cường công tác truyền thông

3.1 Xây dựng chuyên trang, chuyên mục trên Báo hình, Báo viết, Đài phát thanh

Phối hợp với các cơ quan Báo, Đài Phát thanh – Truyền hình tỉnh: Xây dựng chuyên mục hỏi đáp pháp luật; Kịp thời đưa tin phản ánh hoạt động TGPL với các loại hình như tin, bài, ảnh, phóng sự ...

Đơn vị chủ trì: Trung tâm TGPL

Đơn vị phối hợp: Đài Phát thanh - Truyền hình và các cơ quan truyền thông trên địa bàn tỉnh thực hiện.

Thời gian thực hiện: Cả năm

3.2 Xây dựng tờ gấp, tài liệu pháp luật, lắp đặt bảng thông tin, hộp tin

- Biên soạn và in ấn tờ gấp, tài liệu pháp luật... giới thiệu các quy định về TGPL, đơn yêu cầu TGPL cho các cơ quan, đơn vị, địa phương theo kinh phí được phê duyệt;

- Bảo quản tốt Bảng thông tin, Hộp tin về TGPL đã được niêm yết, lắp đặt tại các cơ quan, đơn vị, địa phương. Tiếp tục xây dựng bảng thông tin, hộp tin về TGPL và đặt tại trụ sở UBND, Trung tâm bưu điện, Nhà sinh hoạt cộng đồng, Nhà văn hóa, Đồn Biên phòng đóng trên địa bàn các xã nghèo, thôn, bản đặc biệt khó khăn.

Đơn vị chủ trì: Trung tâm TGPL

Đơn vị phối hợp: các cơ quan, đơn vị, địa phương có hộp tin.

Thời gian thực hiện: việc bảo quản, cung cấp thông tin cho Hộp tin TGPL thực hiện thường xuyên trong năm; việc lắp đặt Bảng tin, Hộp tin thực hiện khi có kinh phí; việc in ấn tờ gấp thực hiện trong Quý II /2016

3.3 Tổ chức các đợt truyền thông

- Tổ chức các đợt truyền thông về tận các thôn, bản, các xã nghèo, huyện nghèo trên địa bàn tỉnh để tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật về hoạt động TGPL đến người dân;

- Quán triệt về việc triển khai Đề án đổi mới công tác trợ giúp pháp lý giai đoạn 2015-2025 của Thủ tướng Chính phủ.

Đơn vị chủ trì: Trung tâm TGPL

Đơn vị phối hợp: UBND các huyện, xã trên địa bàn tỉnh.

Thời gian thực hiện: Cả năm (ngay sau khi được cấp kinh phí).

4. Nâng cao chất lượng nghiệp vụ TGPL

4.1 Đánh giá chất lượng vụ việc TGPL

Xây dựng Kế hoạch và triển khai thực hiện việc đánh giá chất lượng vụ việc TGPL theo đúng quy định của Thông tư số 02/2013/TT-BTP của Bộ Tư pháp ngày 05/1/2013 ban hành Bộ tiêu chuẩn đánh giá chất lượng vụ việc trợ giúp pháp lý.

Đơn vị thực hiện: Trung tâm TGPL nhà nước.

Thời gian thực hiện: Quý II/2016 ban hành Kế hoạch đánh giá chất lượng vụ việc TGPL; việc thực hiện đánh giá triển khai theo Kế hoạch

4.2 Công tác tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ TGPL

Tăng cường hướng dẫn nghiệp vụ và thực hiện thường xuyên, bằng nhiều hình thức nhằm đáp ứng yêu cầu về số lượng, chất lượng vụ việc về TGPL; Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ, kỹ năng TGPL cho Trợ giúp viên pháp lý, viên chức làm công tác TGPL, Cộng tác viên TGPL và thành viên các Câu lạc bộ; Tổ chức các cuộc tọa đàm, trao đổi nhằm khắc phục vướng mắc trong quá trình thực hiện TGPL góp phần nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng trợ giúp pháp lý cho người thực hiện TGPL.

Đơn vị thực hiện: Trung tâm TGPL nhà nước căn cứ kinh phí được cấp để xây dựng Kế hoạch cụ thể

Thời gian thực hiện: Khi được cấp kinh phí.

5. Công tác tổ chức, hành chính, tổng hợp

5.1 Kiện toàn tổ chức bộ máy

- Duy trì tổ chức thực hiện TGPL theo hướng tinh gọn, tập trung nguồn lực cho việc nâng cao chất lượng TGPL; Xây dựng Đề án sắp xếp vị trí, việc làm của cán bộ, viên chức Trung tâm phù hợp với chức năng, nhiệm vụ Đề án đổi mới nâng cao chất lượng TGPL; Luân chuyển cán bộ, viên chức khi cần thiết.

- Thực hiện việc rà soát và đánh giá hiệu quả hoạt động của Chi nhánh và Câu lạc bộ TGPL để có phương án xử lý theo đúng tinh thần của Đề án đổi mới công tác TGPL giai đoạn 2015-2025.

Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp

Đơn vị phối hợp: Sở Nội vụ, Trung tâm TGPL, các Chi nhánh TGPL

Thời gian thực hiện: Cả năm; việc xây dựng Đề án sắp xếp vị trí, việc làm và rà soát, đánh giá hiệu quả hoạt động của Chi nhánh và Câu lạc bộ TGPL thực hiện trong Quý II/2016

5.2 Đào tạo, bồi dưỡng

Cử cán bộ tham gia các khóa đào tạo chức danh luật sư, bồi dưỡng nghiệp vụ trợ giúp viên pháp lý; cử cán bộ, viên chức tham dự các lớp quản lý hành chính, trình độ lý luận chính trị trung cấp, cao cấp.

Đơn vị thực hiện: Trung tâm TGPL nhà nước

Thời gian thực hiện: Theo kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng của cơ quan có thẩm quyền.

5.3 Cơ sở vật chất

Tiếp tục thực hiện các thủ tục trong việc xúc tiến xây dựng nhà làm việc của Trung tâm.

Đơn vị thực hiện: Trung tâm TGPL, Sở Tài chính và các Sở, ngành liên quan.

Thời gian thực hiện: Quý I/2016

5.4 Xây dựng Đề án đổi mới công tác TGPL trên địa bàn tỉnh Nghệ An phù hợp với mục tiêu, nhiệm vụ của Đề án đổi mới công tác TGPL giai đoạn 2015-2025 do Thủ tướng Chính phủ ban hành theo Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 01/6/2015.

Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp

Đơn vị phối hợp: Trung tâm TGPL và các đơn vị liên quan thực hiện

Thời gian thực hiện: Quý I/2016

5.5 Thực hiện đầy đủ chế độ thông tin thống kê, báo cáo theo định kỳ hoặc đột xuất

Đơn vị thực hiện: Trung tâm TGPL nhà nước

Thời gian thực hiện: Theo yêu cầu

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phân công trách nhiệm

1.1 Các Sở, Ban, Ngành; UBND các huyện: Theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao có trách nhiệm thực hiện và phối hợp thực hiện các nội dung thuộc phạm vi, lĩnh vực quản lý của ngành, đơn vị và địa phương theo Kế hoạch này

2.2 Sở Tư pháp: Chỉ đạo Trung tâm TGPL nhà nước tỉnh, theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch này

2. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được cấp từ nguồn ngân sách địa phương và hỗ trợ từ nguồn ngân sách Trung ương.

Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch nếu có vướng mắc, đề nghị các ngành, đơn vị tổ chức báo cáo về Sở Tư pháp (Trung tâm TGPL) để tổng hợp trình UBND tỉnh xem xét, giải quyết. / . Hg

Tr

T.M ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Xuân Đại